

Số: **08/2026/QĐ-PT**

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn

Ông Nguyễn Đức Lập.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Đào Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 90/2025/KDTM-ST ngày 25/09/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội bị Công ty cổ phần H5 kháng cáo. Bị đơn Công ty cổ phần H5 kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết: Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

NHẬN THẤY:

Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã 02 lần triệu tập hợp lệ Công ty cổ phần H5 (14h30 ngày 23/12/2025 và 14h30 phút ngày 16/01/2026) đến tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm, nhưng Công ty cổ phần H5 đều vắng mặt. Trong đó, lần vắng mặt thứ nhất, Công ty cổ phần H5 do bà Phạm Phương T là Tổng Giám đốc vắng mặt; Đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Thị H vắng mặt, Công ty L2 do Luật sư Nguyễn Thế H1 và Luật sư Vi Văn L là đại diện theo ủy quyền vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa. Tòa án đã có Quyết định hoãn phiên tòa số 1030/2025/QĐ-PT ngày 23/12/2025, phiên tòa tiếp theo được ấn định vào hồi 14h30 ngày 16/01/2026.

Vào hồi 14h00 ngày 16/01/2026, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được

đơn xin hoãn phiên tòa của bà Phạm Thị H đề ngày 15/01/2026, có nội dung: “... Theo Quyết định hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm số 1030/2025/QĐ-PT ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, thời gian mở phiên tòa được ấn định vào hồi 14h30 ngày 16/01/2026. Tuy nhiên, vào ngày 16/01/2026, do tôi đang đi công tác xa nên không thể tham gia phiên tòa nêu trên. Vì vậy, bằng đơn này tôi kính đề nghị Hội đồng xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án nêu trên sang một ngày khác, tạo điều kiện cho tôi

có thể tham gia phiên tòa để bảo vệ tốt nhất quyền lợi của Công ty cổ phần H5...”; Công ty L2 do Luật sư Nguyễn Thế H1 và Luật sư Vi Văn L là đại diện có đơn xin hoãn phiên tòa đề ngày 15/01/2026, có nội dung: “...Theo Quyết định hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm số 1030/2025/QĐ-PT ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, thời gian mở phiên tòa được ấn định vào hồi 14h30 ngày 16/01/2026. Tuy nhiên, vào ngày 16/01/2026, do chúng tôi có lịch tham gia phiên tòa trong một vụ án khác và không thể hoãn phiên tòa này nên chúng tôi không thể tham gia phiên tòa diễn ra vào thời gian nêu trên... Bằng đơn này chúng tôi kính đề nghị Hội đồng xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án nêu trên sang một ngày khác để chúng tôi có thể tham gia phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật”.

Tại phiên tòa phúc thẩm vào hồi 14h30 ngày 16/01/2026, Công ty cổ phần H5 do bà Phạm Phương T là Tổng Giám đốc/Đại diện theo pháp luật vắng mặt; Đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Thị H và Công ty L2 do Luật sư Nguyễn Thế H1 và Luật sư Vi Văn L là đại diện vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Khoản 3 Điều 296 BLTTDS đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án.

XÉT THẤY

Người có kháng cáo là bị đơn là Công ty cổ phần H5 do bà Phạm Phương T là Tổng Giám đốc, đại diện theo pháp luật vắng mặt; Đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Thị H và Công ty L2 do Luật sư Nguyễn Thế H1 và Luật sư Vi Văn L là đại diện vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa phúc thẩm. Lý do xin hoãn phiên tòa của những người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần H5 không thuộc trường hợp người kháng cáo vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên việc Công ty cổ phần H5 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm thì được coi là từ bỏ việc kháng cáo và Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần H5 theo quy định tại Khoản 3 Điều 296 Bộ Luật tố tụng Dân sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Căn cứ: Điều 289, Điều 295, Khoản 3 Điều 296, Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án Kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số 224/2025/TLPT-KDTM ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng thuê mặt bằng*”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổng công ty G.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp số: ***** do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố H cấp lần đầu ngày 15/12/2010, đăng ký thay

đổi lần thứ 4 ngày 08/4/2016; Địa chỉ trụ sở chính: Số A, đường H, phường N, quận C, thành phố Hà Nội (Nay là: Số A, đường H, phường N, thành phố Hà Nội).

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Công H2** – Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi Văn T1**, sinh năm 1992; Căn cước công dân số: ***** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Lê Văn K** – Văn phòng L3; Địa chỉ: CT1 Tòa nhà C B, đường T, phường T, quận N, thành phố Hà Nội (Nay là: CT1 Tòa nhà C B, đường T, phường Đ, thành phố Hà Nội).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần H5.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp số: ***** do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố H cấp lần đầu ngày 01/9/2020; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng B Tòa nhà G T, A H, phường N, thành phố Hà Nội (Nay trụ sở chuyển về địa chỉ số F Q, phường N, thành phố Hà Nội).

Đại diện theo pháp luật: Bà **Phạm Phương T** – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1988; Căn cước công dân số: ***** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/3/2023; Chức vụ: Phó Giám đốc (Theo Quyết định v/v ủy quyền số 30-06/2024/QĐ-HTM ngày 30/6/2024);

2. **Công ty L2**; Địa chỉ trụ sở: Số B ngõ A, phố P, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội (Nay là: Số B ngõ A, phố P, phường L, thành phố Hà Nội); Đại diện theo pháp luật: Luật sư **Nguyễn Thế H1** – Chức danh: Giám đốc (Theo Hợp đồng ủy quyền số 29/2024/HĐUQ-BLF ngày 29/5/2024); Đại diện bởi: Luật sư Nguyễn Thế H1 và Luật sư Vi Văn L (Theo Giấy giới thiệu số 129/2024/GGT – BLF ngày 18/12/2024 của Công ty L2).

II. Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 90/2025/KDTM-ST ngày 25/09/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Về án phí: Công ty Cổ phần H5 phải chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) án phí KDTM phúc thẩm, được trừ vào số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012210 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ghi nhận Công ty Cổ phần H5 đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực để thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND Khu vực 4 – Hà Nội.
- Phòng THA Dân sự Khu vực 4 – Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bích Hạnh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 51/2024/QĐ-PT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Ngày 29 tháng 03 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức L1

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Chí N

Bà Nguyễn Bích H3.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị T2 – Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Nguyễn Mai T3 –
Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án Hôn nhân & gia đình số 48/2023/HNGĐ -
ST ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố
Hà Nội bị đương sự kháng cáo. (Ngày 30/10/2024, chị Nguyễn Thị Thanh H4

kháng cáo không đồng ý ly hôn).

XÉT THẤY:

Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhiều lần triệu tập hợp lệ chị Nguyễn Thị Thanh H4 (04 lần: Ngày 10/01/2024, 31/01/2024; 07/03/2024, 29/03/2024) đến phiên tòa phúc thẩm, nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H4 vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm không có lý do.

Căn cứ vào các điều 289 và khoản 3 Điều 296, Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 196/2023/HNGĐ-PT ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc “Xin Ly Hôn” giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm T, thôn Đ, xã C, huyện T, Hà Nội.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thanh H4, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Xóm T, thôn Đ, xã C, huyện T, Hà Nội.

2. Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số: 48/2023/HNGĐ -ST ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này. Các quyết định khác của Bản án không bị kháng cáo có hiệu lực pháp luật.

3. Chị Nguyễn Thị Thanh H4 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số AA/2020/0054277 ngày 30-10-2023 của của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Lập

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

Số:...../...../QĐ-PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽²⁾

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)

Các Thẩm phán: Ông (Bà

Ô (Bà)

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số:.../.../...-ST, ngày..... tháng....

năm..... của Tòa án..... bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

a. Ngày.... tháng..... năm....., ⁽³⁾

b. Ngày.... tháng..... năm.....,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm,⁽⁴⁾

Căn cứ vào các điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số:.../.../TLPT-... ngày... tháng... năm....⁽⁵⁾ về việc ⁽⁶⁾..... giữa:

Nguyên đơn:

Địa chỉ:

B:

Địa chỉ:

N có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có):

Địa chỉ:

2. Bản án dân sự sơ thẩm số:/...../....- ST ngày tháng năm.... của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này⁽⁷⁾.

3.⁽⁸⁾

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Ghi theo quy định tại Điều 189 và Điều 315 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)